**Phân tích 8 câu cuối trao duyên mẫu 1**

Đoạn trích Trao duyên trong Truyện Kiều đã cho thấy bút pháp rất mực tài hoa của Nguyễn Du trong việc khắc họa sâu sắc nội tâm nhân vật. Qua trích đoạn, ta càng thấu hiểu, thương cảm cho cho số phận truân chuyên, bạc mệnh của Thuý Kiều. Tám câu cuối bài thơ là đoạn thơ đầy ấn tượng khi tái hiện đầy xót xa tâm trạng đau đớn, tuyệt vọng của Thúy Kiều.

Sau khi cậy nhờ em thay mình chắp mối "duyên thừa" cùng Kim Trọng, Thúy Kiều đã đau đớn mà bộc lộ lòng mình. Đó là nỗi tuyệt vọng, khổ đau lên đến tột cùng khi phải buông tay với mối tình đẹp đẽ với chàng Kim.

"Bây giờ trâm gãy gương tan
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân"

Trạng ngữ xác định thời gian "bây giờ" chỉ thực tại đau đớn mà Kiều đang đối mặt, chịu đựng, đó là nỗi đau khắc sâu vào tâm khảm khi chứng kiến tình duyên tan vỡ, chữ tình chưa hề phai nhạt nhưng vì biến cố mà rơi vào cảnh chia lìa không gì có thể hàn gắn “trâm gãy gương tan”. Tác giả sử dụng khéo léo thành ngữ "trâm gãy gương tan" để ẩn dụ cho mối tình đẹp đẽ nhưng mong manh của Kim- Kiều.

Tình yêu Kiều dành cho Kim càng chân thực, mãnh liệt, lớn lao bao nhiêu thì nỗi đau mà nàng đang gánh chịu lại xót xa bấy nhiêu. Trâm đã gãy, bình đã tan, tình yêu nào có thể chắp vá được nữa, hy vọng gắn kết mối tình xưa cũng không còn. Kiều đau đớn nghĩ về giây phút hạnh phúc "muôn vàn ái ân" của hai người trước đây. Đó là những kỉ niệm thắm thiết, những kí ức nồng đượm mà cả Kim và Kiều có được. Đêm trăng thề nguyện hẹn ước, uống chén rượu hồng hẹn ước trăm năm, thưởng ánh trăng vàng, ngâm thơ, đàn hát,... Tất cả những hạnh phúc lớn lao trước đây đều trở thành dĩ vãng, tan biến trong hư vô khi tình chưa cạn mà buộc phải chia xa.

Tiếc thương cho tình yêu không trọn, nghĩ về Kim Trọng , Kiều trách móc bản thân mình phụ bạc chàng, lời dằn vặt nghẹn lòng cất lên:

"Trăm nghìn gửi lạy tình quân
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi"

Xuyên suốt cuộc đời Kiều qua từng trang thơ của Nguyễn Du ta đều biết Kiều là một người sống tình nghĩa, nàng chưa từng phụ bạc một ai. Hơn nữa, Kiều cũng luôn dành hết những điều tốt đẹp cho người mà mình yêu thương, tin tưởng. Nàng đánh đổi hạnh phúc đời mình để tròn chữ hiếu “phận làm con trước phải đền ơn sinh thành”, không còn cách nào khác nàng đành phụ tấm chân tình cùng mối lương duyên tốt đẹp với Kim Trọng. Trong thâm tâm nàng luôn day dứt và tự trách móc vì cho rằng mình đã bội ước với Kim Trọng. Hành động "trăm nghìn gửi lạy" cùng lời tha thiết, cảm thán "Tơ duyên ngắn ngủi, có ngần ấy thôi" là lời tạ lỗi đầy day dứt, xót xa dành cho chàng Kim. Phải là một người yêu thương, trân trọng tình yêu thiêng liêng với Kim Trọng nhiều đến thế nào Kiều mới tự trách móc, dằn vặt chính mình đến như thế?

Sau những tỏ bày gửi chàng Kim là lời Kiều than trách cho phận mình bạc bẽo, sự tự ý thức về thân phận mình đã cho thấy Kiều là một người thấu hiểu lẽ đời, đó cũng là một dự cảm của nàng về tương lai không mấy êm ả trong cuộc đời mình:

"Phận sao phận bạc như vôi.
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng"

Lời kêu than đầy uất ức về nỗi đau thân phận như một biểu hiện đầy tự nhiên khi nỗi xót xa lên đến đỉnh điểm trong Kiều. Các thành ngữ "bạc như vôi", "nước chảy hoa trôi" như một lời thở than, trách móc uất nghẹn của Kiều trước cuộc đời bất công, trước một xã hội tàn nhẫn đã đẩy nàng vào bế tắc, khổ đau, tuyệt vọng. Chấp nhận "đã dành" cho "nước chảy hoa trôi" cũng là sự cam chịu, là biểu hiện về đức hi sinh của người con gái trước những sóng gió cuộc đời. Và phải chăng, điều đó như báo hiệu một tương lai mờ mịt, một số phận bạc mệnh của nàng.

Hai tiếng "Kim Lang" tha thiết chứa chan biết bao yêu thương, trân trọng mà Kiều dành cho Kim Trọng. Điệp ngữ "Kim Lang" kết hợp với thán từ "Ôi", " Hỡi" cùng nhịp thơ 3/3 như tiếng gào thét tâm can của Kiều. Từng tiếng thơ thốt lên nghẹn ngào, đau xót, đượm màu nước mắt, nhuốm vị thương đau. Lời từ biệt cuối của người con gái thủy chung, trọng nghĩa trọng tình ấy mang cả nỗi luyến tiếc, đớn đau đến tận cùng:

“Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây"

Tám câu thơ cuối trích đoạn tuy không dài nhưng ta vẫn cảm nhận được bao phẩm chất tốt đẹp nơi Kiều. Đó là lòng chung thuỷ, nhân ái, là sự ý thức thân phận và một trái tim khát khao hạnh phúc sâu thẳm trong Kiều. Qua tám câu thơ, giá trị nhân đạo mà Nguyễn Du gửi gắm cũng được thể hiện rõ. Đó là lời lên án xã hội phong kiến đầy bất công đã đẩy con người vào những bi kịch đớn đau. Là tiếng nói thương cảm trước những số phận bạc mệnh như Kiều và bày tỏ niềm trân trọng trước những phẩm chất, tình cảm tốt đẹp của con người trong xã hội. Mặt khác, thành công về nghệ thuật cũng là một điểm nhấn đầy ấn tượng trong đoạn thơ. Đó là bút pháp miêu tả nội tâm tính tế, nghệ thuật độc thoại nội tâm, so sánh, ẩn dụ, sử dụng kết hợp các thành ngữ dân gian cùng thề thể thơ lục bát quen thuộc tất cả đã làm nên một đoạn thơ đầy trọn vẹn và ý nghĩa.

Trao duyên nói chung và tám câu cuối trích đoạn nói riêng đã góp phần mình vào sự thành công của tuyệt tác Truyện Kiều. Tin rằng, trong tương lai, Trao duyên cùng với Truyện Kiều sẽ vẹn nguyên giá trị lâu bền, được bao thế hệ đọc giả trân trọng và giữ gìn.